

TÍN NGƯỠNG DÂN GIAN TRONG NGHI LỄ CẦU CÚNG CỦA NGƯỜI THÁI ĐEN Ở SƠN LA

NGUYỄN THỊ THANH ANGA^{*}

Quan niệm của người Thái Đen về sự sống và cái chết là mọi người ở trên đời đều giống nhau: khi sống là người, khi chết thành ma – ai cũng có hồn vía và thể xác. Khi sống hồn vía gắn liền với thể xác, phải luôn giữ cho vía mình khoẻ mạnh (do đó phải có các nghi lễ cầu cúng). Khi người ta chết đi là thể xác không còn, việc đem thiêu táng là cách cho hồn vía siêu thoát nhẹ nhàng nhất. Do đó người Thái Đen không có phong tục giữ mồ mả nhiều đời, dù là hoả táng hay địa táng. Họ dựng nhà mồ xong, trồng cạnh đó mấy cây xanh, vài năm sau cây rừng mọc um tùm, người ta không trở lại thăm viếng mồ mả đó nữa.

Người Thái Đen cho rằng: khi người ta đã chết là hết đi một đời người, thể xác không còn nhưng phần hồn vẫn tồn tại, hồn lìa xác để sống ở một thế giới hư vô trên cõi “Mường Phỳ”, là thế giới ma. Theo quan niệm cổ truyền dân gian Thái: Vũ trụ có ba thế giới:

- Thế giới trần gian nơi ta đang sống gọi là “Mường Lum”

- Thế giới trời cao có các vị tinh tú và mặt trời gọi là “Mường Phạ”

- Thế giới của hồn ma và quỷ sứ gọi là “Mường Phỳ”

Thờ cúng tổ tiên

Người Thái Đen ở Yên Châu, Sơn La nhà nào cũng có nơi thờ cúng ông bà, tổ tiên, và có cúng cơm tuần “Pạt tông”.

Ngay từ khi làm nhà mới người Thái Đen đã đặc biệt quan tâm đến việc dựng cột của tổ tiên. Đây sẽ là nơi ở tượng trưng cho ông bà tổ tiên của họ (*Xau hoóng*). Theo quy trình dựng nhà, trước tiên người Thái Đen dựng bộ cột chính, đây là bộ cột tượng trưng cho toàn gia bên vừng (*Xau hẹ*), sau đó là dựng bộ cột của tổ tiên (*Xau hoóng*), tiếp theo là dựng cột trụ của người chủ chính trong gia đình (*Xau chẵn xừ*).

Khi dựng nhà xong, người Thái Đen làm lễ cúng mừng nhà mới nơi thờ cúng là một góc nhà gọi là góc thờ (*Cọ hoóng*), trên vách, họ khoét một lỗ nhỏ hình vuông hoặc tròn độ 6 phân, nơi thờ đặt ngay trên sàn nhà, đây là nhà người bình dân, còn nhà Tạo quyền quý bàn thờ dựng cao trên xà nhà, lúc cúng phải bắc thang lên, gọi là lầu thờ (*Ho hoóng*).

Ở các góc thờ trong nhà của người Thái Đen thường đặt một ống nước, một chiếc nón, một thanh gươm (*đáp*) gia truyền, số

*. PGS.TS., Viện Dân tộc học.

gia phả, vài quyển truyện cổ đặt trong một cái tráp, một đĩa có 4 chén nhỏ, khi cúng đặt mâm cơm và hương hoa. Người Thái Đen có phong tục khi gia đình có người qua đời, sau khi làm ma xong, người ta ghi tên tuổi người đã khuất vào gia phả, gọi là sổ ma nhà (*Sổ phi hươn*). Người Thái Đen không có tục cúng giỗ hàng năm vào ngày mất của người quá cố.

Tục cúng cơm tuần tổ tiên (*Pạt tóng toi mự vên láng pạt*)

Theo lịch Thái, một tuần có 10 ngày (*Máng, Pác, Cắt, Khốt, Huộng, Tấu, Cá, Cáp, Hấp, Hai*). Theo quy định từ đời xưa để lại, mỗi gia đình có tục cúng cơm tuần vào một ngày nhất định, cứ 10 ngày cúng cơm tuần một lần. Đến ngày cúng cơm tuần tổ tiên, người ta thay nước lã trong ống, làm mâm cơm canh bình thường, tùy theo điều kiện từng nhà, cũng có thể mổ gà, hay thịt, cá... tất cả đặt vào 4 chén thờ, cạnh mâm đặt chai rượu và 2 ép cơm xôi, đặt một ngọn đèn nhỏ, thắp hương. Trưởng nam mặc áo dài, quần trắng, chít khăn đen (*khăn Păn*) ngồi khăn, bài khăn có nội dung:

*Trình tổ tiên, hôm nay ngày
cúng cơm tuần, con cháu nấu cơm canh
đã chín, mời hồn cụ nội, ông bà, bố mẹ
hãy về xôi cơm và phù hộ cho con, cháu,
chất:*

Làm gì cho được nấy

Trông cậy gì cho thành

Độ trì cho con cháu

Tốt lành toàn gia

Khoẻ mạnh cả nhà

Khăn xong, cúi đầu lạy một lễ, một lát sau hất đi chén rượu cúng và bưng mâm cơm để cả nhà cùng ăn.

Tục cúng cơm tuần tổ tiên đối với mọi gia đình người Thái Đen bình dân rất đơn giản. Ngày xưa với các dòng họ nhà Tạo thì cúng cơm tuần vào 2 ngày *Huộng và Hai*.

Tục cúng tổ tiên theo mùa vụ làm ăn (*Pạt tóng mua ha dầy*)

Khi đến mùa cơm mới, năm sản xuất được mùa, mưa thuận gió hoà, hoặc có nhà đi buôn được lãi to, người Thái Đen cũng tổ chức cúng tổ tiên gọi là cúng *Mùa hiếm được*. Hình thức cúng tổ tiên này họ tổ chức to hơn là cúng cơm tuần, với ngụ ý tạ ơn tổ tiên phù hộ cho họ làm ăn phát đạt, lễ cúng thường có vài mâm và mời con cháu, họ hàng gần xa về ăn chứ không mời thôn làng, mâm cơm cúng cũng được đặt vào *Cọ hoóng* là góc nhà thờ cúng tổ tiên. Người con trai trưởng sẽ thắp hương cầu khẩn mời ông bà, tổ tiên về ăn cỗ và xin phù hộ cho con cháu làm ruộng và làm nương đều được mùa, không bị sâu bọ phá phách, nuôi được nhiều lợn, gà, trâu, bò.

Một điều đặc biệt là ở người Thái Đen việc cúng tổ tiên ở trong nhà là cúng các hồn họ nội, còn việc cúng ông bà, bố mẹ vợ là thuộc họ ngoại thì phải cúng ngoài nhà. Người ta thường dựng một lều nhỏ ở góc vườn để cúng bên ngoài, gọi là *Hươn nghe*.

Tục cúng Xên hươn

Ngoài việc cúng cơm tuần tổ tiên, người Thái Đen còn có tục cúng *Xiên Hươn*, mỗi năm một lần, thường là đối với các nhà làm ăn giàu có, đây là một lễ cúng khá lớn, mang ý nghĩa tạ ơn tổ tiên phù hộ. Lễ cúng *Xên Hươn* thường được tổ chức vào khoảng từ tháng 10 âm lịch cho đến hết tết, hoặc dịp tháng giêng.

Đây là một lễ cúng to, có nhà mổ hàng tạ lợn, nhiều món ăn được nấu nướng, nhiều rượu và xôi nếp. Gia chủ chọn ngày và phải mời thầy mo đến cúng. Họ còn mời nhiều bà con họ hàng và làng xóm tới dự linh đình.

Khi làm lễ cúng, người Thái Đen vẫn bày mâm cỗ ở góc thờ *Cọ hoóng* và mời thầy mo làm lễ gọi hồn tổ tiên ba đời của gia chủ về dự cỗ cúng, cầu xin các hồn phù hộ cho gia chủ mạnh khỏe, làm ăn may mắn, vừa cầu khẩn, mo vừa gấp từng món đồ ăn bỏ qua cái lỗ nhỏ trên vách góc thờ:

Hãy há miệng cho mo tôi gấp buồng

Hãy mở bộ hàm cho mo tôi gấp bốn

Hỡi hồn thiêng, từ xa hãy nhích lại gần

Ngồi ở phía dưới hãy nhích lên trên

Mời ba mươi hồn trong họ cùng về xôi

Hãy hội tụ mười hồn hai họ cùng về xôi

Hãy tiếp ba mươi hồn cùng xôi

Hãy cùng đủ tên mọi con cháu họ Lò về xôi

Người Thái Đen cho rằng tổ tiên và mọi hồn thiêng của người Thái Đen dù chết trận hay chết oan khi còn trẻ, đều hội tụ về lễ cúng tại gốc tổ Mường Lò (nay thuộc Nghĩa Lộ, Yên Bái).

Mo không chỉ cầu cúng cho mọi người trong nhà gia chủ, mà còn cầu cho cả trâu, bò, lợn, gà, vịt... dưới gầm sàn được chóng lớn, không bị bệnh dịch.

Ngoài ra, Mo còn cúng cầu cho các nàng dâu trong gia đình, gọi là mâm cơm riêng của các con dâu mời tổ tiên nhà chồng.

Trong bài cúng còn có đoạn cúng *Mời rượu bát to*. Đây là phần cúng kể về việc

nấu rượu khó nhọc như thế nào, kể từ lúc giã gạo, ủ men, cất rượu... để có rượu ngon mời tổ tiên.

Trong lễ cúng *Xên hươn* sau buổi lễ mời các hồn về xôi cỗ còn có phần cúng cơm rượu tiễn đưa các hồn trở về thế giới *Mường Phyu*.

Ngoài việc cầu cúng tổ tiên qua các nghi lễ như *tục cúng cơm tuần tổ tiên* diễn ra cứ 10 ngày một lần theo lịch Thái, *tục cúng tổ tiên theo mùa vụ làm ăn*; *tục cúng Xên hươn*, người Thái Đen ở Sơn La còn có nhiều nghi lễ cúng cầu lành.

Cúng cầu lành khi sinh con

Phụ nữ Thái Đen thường sinh con tại nhà, người mẹ phải kiêng từ 10 -12 ngày nằm bên bếp lửa, để hơi lưng tránh hậu sản và đau lưng khi về già.

Chọn một ngày lành theo quan niệm của gia chủ để mời thầy cúng về làm lễ cầu lành cho sản phụ.

Mâm cơm cúng gồm có xôi, gà, rượu, đĩa trâu cau, nếu là bé gái phải đặt một cuộn vải trắng và cuộn chỉ tơ, nhưng dù trai hay gái đều phải có những chiếc *Tay ho* đan bằng vải trong đó đựng các đồng hào cũ, thường là do bác hay ông ngoại tự tay làm mới tốt lành.

Mâm cúng được đặt gần bếp lửa nơi mẹ con sản phụ nằm, thầy cúng khấn tên người mới ở cũ.

Sau khi hết kiêng cũ (10-12 ngày) chính ông bác hoặc ông ngoại sẽ cài những chiếc *Tay ho* lên mái tranh gần nơi thờ cúng *Cọ hoóng*, sau đó người Thái Đen còn làm tiếp một lễ làm vía cho đứa trẻ mới sinh. Mâm cơm cúng phải có cơm lam, bánh chưng, nải chuối, vải tím mía, bánh kẹo và một ít chỉ trắng cắt ngắn

chừng 20 cm, cúng vía xong buộc chỉ trắng vào cổ tay của bé.

Đến lúc bé được một tháng tuổi, người Thái Đen làm lễ ăn mừng đầy tháng chứ không làm lễ cúng, mời họ nội ngoại tới dự rất vui vẻ để mừng cho cháu bé.

Lễ cúng cầu cho người ốm chóng khỏi bệnh

Khi trong nhà có người bị ốm đau, gia chủ mời thầy cúng đến để làm lễ cầu. Người ta dùng một đôi gà để tế ngoài sân, trong nhà mâm cơm cúng gồm có một con gà to luộc để cả tim gan, rượu, muối, xôi, trầu cau...

Thầy cúng gọi tên họ người ốm, mời các hồn tổ tiên về phù hộ, và xoi cơm rượu. Mâm cơm cúng thường được bưng vào chân giường người ốm để tiếp tục khấn dặn vía áo, còn gọi là hoàn vía áo (*Cọc xửa*).

Mặc dù người Thái Đen có nhiều bài thuốc dân gian lấy từ lá cây, củ rừng và họ vẫn thường dùng để chữa bệnh, bồi bổ sức khoẻ. Song, theo quan niệm tâm linh, họ vẫn có các nghi lễ cầu cúng giữ vía khoẻ mạnh, cầu cúng để khỏi bệnh và tin rằng nếu được các hồn che chở, tiếp vía con người sẽ khoẻ mạnh.

Lễ sửa vía (Tiếp vía, Tam Peng khuôn, Xú khuôn)

Đây là lễ cầu sức khoẻ của người Thái Đen, cũng mang ý nghĩa cầu an, cầu lành cho toàn gia quyến và cho các bậc cao tuổi vào dịp đầu năm.

Mâm cỗ cúng lót lá chuối tươi có gà luộc để đủ tim gan, nếu buổi lễ cầu tiếp

vía dành cho cụ bà thì dùng gà mái, dành cho cụ ông thì dùng gà trống. Ngoài ra còn có đĩa cá nướng (*Pỉnh tộn*), rượu trứng, bên cạnh gà thường xếp nhiều nải chuối tây (chuối trứng), xếp lễ 7 tấm mía, bánh kẹo tự làm như chè lam, kẹo lạc, bánh dầy, bánh tẻ, bánh nếp, trầu cau, vài đồng bạc trắng, nến sáp ong thấp hương, những súc vải thô tự dệt, vòng bạc, trong đó có một cái cù của người được làm lễ cúng. Trong mâm lễ còn có sợi chỉ trắng cắt ngắn chừng 20 cm. Thầy cúng khấn một bài để cầu cho gia chủ được tiếp vía và mạnh khoẻ cả 4 mùa, thầy xin vía luôn ở liền với gia chủ, chớ có đi chơi rong, vía ở bên để người khoẻ mạnh và chăm làm ruộng nương.

“Non khuôm ing mon lai

Non hai bắng cốn cúm”

Sau khi cúng xong thầy lấy chỉ trắng buộc vào tay người được làm lễ, họ hàng cũng đến buộc chỉ vào cổ tay và nói chúc mừng sức khoẻ.

Sau đó mọi người cùng ăn cơm hưởng lộc và uống rượu mừng lễ cúng vía.

Trong kho tàng di sản văn hoá Thái Đen ở Tây Bắc, những tín ngưỡng dân gian trong nghi lễ cầu cúng của người Thái Đen ở Sơn La là một di sản văn hoá đáng quý, qua đó thể hiện nhân sinh quan của người Thái, về vũ trụ, về sự sống và cái chết, về tấm lòng nhân hậu của con người đối xử với nhau trong cộng đồng. Tất cả đều thấm đậm chất dân gian, có tính nhân văn sâu sắc, mang ý nghĩa thực tiễn trong việc nghiên cứu văn hoá và tôn giáo của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam./.